

Số: /KH-UBND

Phú Tân, ngày tháng 8 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 502/KH-UBND ngày 19/8/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về thực hiện Đề án hình thành các doanh nghiệp công nghệ chiến lược quy mô lớn để phát triển hạ tầng số, nhân lực số, dữ liệu số, công nghệ chiến lược, an ninh mạng giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn xã Phú Tân

Thực hiện Kế hoạch số 502/KH-UBND ngày 19/8/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Đề án hình thành các doanh nghiệp công nghệ chiến lược quy mô lớn để phát triển hạ tầng số, nhân lực số, dữ liệu số, công nghệ chiến lược, an ninh mạng giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Cà Mau. Ủy ban nhân dân (UBND) xã Phú Tân ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch số 502/KH-UBND thuộc trách nhiệm của UBND xã; tạo cơ sở để các phòng, ban, ngành thuộc UBND xã tổ chức thực hiện đồng bộ, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tế của xã.

Tạo môi trường thuận lợi để doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, tổ chức và người dân trên địa bàn tiếp cận, ứng dụng công nghệ số, đổi mới sáng tạo phục vụ sản xuất, kinh doanh và đời sống.

Phát huy tiềm năng, lợi thế của xã trong các lĩnh vực nông nghiệp, thủy sản, thương mại, dịch vụ, tài nguyên, môi trường, quản lý nhà nước và các lĩnh vực khác thông qua ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu, Internet vạn vật (IoT), điện toán đám mây và các công nghệ phù hợp.

2. Yêu cầu

Xác định rõ trách nhiệm của từng phòng, ban, ngành và các đơn vị có liên quan trong quá trình triển khai. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm về tiến độ, chất lượng và kết quả nhiệm vụ được giao.

Các nhiệm vụ phải gắn với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo của xã; phù hợp với điều kiện thực tiễn, có trọng tâm, trọng điểm và khả thi.

Huy động hiệu quả các nguồn lực của Nhà nước, doanh nghiệp và xã hội; tăng cường phối hợp với các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, doanh nghiệp viễn

thông, cơ sở giáo dục và các đơn vị có liên quan để triển khai các nhiệm vụ theo thẩm quyền.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Triển khai hiệu quả các nhiệm vụ thuộc trách nhiệm của UBND xã tại Kế hoạch số 502/KH-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh và Phụ lục Danh mục các nhiệm vụ kèm theo; từng bước hình thành môi trường thuận lợi để các doanh nghiệp tham gia giải quyết các bài toán của cơ sở; hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh tiếp nhận, ứng dụng công nghệ; thúc đẩy phát triển hạ tầng số, dữ liệu số, nhân lực số, ứng dụng công nghệ chiến lược và bảo đảm an ninh mạng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của xã.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

Rà soát, cập nhật nhu cầu sử dụng sản phẩm, dịch vụ công nghệ số phục vụ hoạt động quản lý nhà nước, sản xuất, kinh doanh và phát triển kinh tế - xã hội của xã.

Tiếp tục hoàn thiện, khai thác hiệu quả hạ tầng số, dữ liệu số, các hệ thống thông tin và nền tảng số phục vụ quản lý nhà nước, doanh nghiệp và người dân theo quy định.

Tăng cường bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng và bảo vệ dữ liệu trong hoạt động của cơ quan nhà nước và quá trình ứng dụng công nghệ số trên địa bàn.

Hàng năm rà soát, đề xuất các bài toán về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thuộc lĩnh vực quản lý của xã (nếu có) để gửi cơ quan chuyên môn cấp tỉnh tổng hợp, xem xét.

Thúc đẩy nghiên cứu, ứng dụng AI, dữ liệu số, IoT và các công nghệ phù hợp trong các lĩnh vực nông nghiệp, thủy sản, môi trường, giáo dục, y tế, quản lý nhà nước, phòng, chống thiên tai và các lĩnh vực phù hợp với điều kiện và thẩm quyền của xã.

Tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số, kỹ năng ứng dụng AI và công nghệ số cho cán bộ, công chức, doanh nghiệp và người dân theo kế hoạch của cấp trên.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách và thủ tục hành chính

Rà soát các quy trình, thủ tục thuộc thẩm quyền của xã có liên quan đến khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; kịp thời đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc tổ chức thực hiện phù hợp. Đối với các nội dung liên quan đến sở hữu trí tuệ, chuyển giao công nghệ và phát triển doanh nghiệp, tập trung tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ và đề xuất theo thẩm quyền.

Rà soát, cải tiến quy trình, thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của xã, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp tiếp cận, sử dụng các dịch vụ số và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

Phối hợp tuyên truyền, hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh tiếp nhận, ứng dụng công nghệ được chuyển giao; nâng cao năng lực cạnh tranh, tạo sản phẩm, dịch vụ có giá trị gia tăng và tham gia chuỗi cung ứng khi có điều kiện.

2. Xác định và đề xuất các bài toán thực tiễn của xã

Hàng năm, căn cứ mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, nhu cầu quản lý nhà nước và lợi thế của xã, các phòng, ban, ngành thuộc UBND xã đề xuất các bài toán thực tiễn thuộc lĩnh vực phụ trách; Phòng Văn hóa - Xã hội tổng hợp, tham mưu UBND xã xem xét, lựa chọn và gửi tỉnh tổng hợp.

Ưu tiên các bài toán gắn với nông nghiệp, thủy sản, quản lý đất đai, tài nguyên, môi trường, phòng, chống thiên tai, cải cách hành chính, cung cấp dịch vụ công, thương mại, dịch vụ và các lĩnh vực có nhu cầu ứng dụng công nghệ.

Nội dung đề xuất cần xác định rõ: tên bài toán; thực trạng, sự cần thiết; mục tiêu cần giải quyết; yêu cầu đối với sản phẩm, giải pháp công nghệ; dự kiến hiệu quả và đơn vị phối hợp thực hiện.

Đối với các bài toán được cấp có thẩm quyền lựa chọn triển khai, UBND xã phối hợp cung cấp thông tin, dữ liệu, điều kiện thực tế và tham gia triển khai theo yêu cầu.

3. Hỗ trợ nghiên cứu, phát triển và ứng dụng công nghệ

Khuyến khích doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn tham gia các chương trình nghiên cứu, đổi mới công nghệ, chuyển đổi số; tiếp cận các chương trình hỗ trợ của Trung ương và của tỉnh theo quy định.

Đối với các nhiệm vụ nghiên cứu, ứng dụng công nghệ được triển khai trên địa bàn, các đơn vị liên quan phối hợp tạo điều kiện về thông tin, dữ liệu và các điều kiện cần thiết khác theo thẩm quyền.

Rà soát, tuyên truyền và giới thiệu các chương trình, chính sách hỗ trợ về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đến doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn.

4. Phát triển hạ tầng số, dữ liệu số và bảo đảm an ninh mạng

Rà soát, đề xuất đầu tư, nâng cấp, khai thác hiệu quả hạ tầng số, hạ tầng dữ liệu, các cơ sở dữ liệu và nền tảng số được cấp có thẩm quyền triển khai; bảo đảm kết nối, chia sẻ và khai thác dữ liệu phục vụ quản lý, điều hành, người dân và doanh nghiệp theo quy định.

Khuyến khích nghiên cứu, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn, điện toán đám mây... và các công nghệ phù hợp trong các lĩnh vực ưu tiên của xã; việc lựa chọn công nghệ và triển khai cụ thể thực hiện theo quy định và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

Tăng cường bảo đảm an ninh mạng, an toàn hệ thống thông tin và bảo vệ dữ liệu; nâng cao năng lực phòng ngừa, phát hiện, cảnh báo và phối hợp xử lý sự cố; thực hiện các biện pháp bảo vệ dữ liệu cá nhân theo quy định.

5. Phát triển nguồn nhân lực số

Phối hợp tổ chức hoặc tham gia các lớp đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo, công nghệ số và AI cho cán bộ, công chức, doanh nghiệp và người dân do cấp trên tổ chức.

Khuyến khích doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh và người dân chủ động nâng cao kỹ năng số, ứng dụng công nghệ vào sản xuất, kinh doanh, quảng bá, tiêu thụ sản phẩm và cung cấp dịch vụ.

Phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng trong tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng các nền tảng số, dịch vụ số và ứng dụng công nghệ thiết yếu.

6. Theo dõi, đo lường, đánh giá và báo cáo

Phòng Văn hóa - Xã hội phối hợp với các phòng, ban, ngành và đơn vị liên quan cập nhật thông tin, dữ liệu phục vụ theo dõi, đánh giá.

Định kỳ đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ; lấy sản phẩm, kết quả đầu ra, mức độ tham gia của doanh nghiệp và hiệu quả ứng dụng làm căn cứ đánh giá tiến độ, chất lượng triển khai; kịp thời đề xuất điều chỉnh nhiệm vụ không còn phù hợp hoặc chưa bảo đảm tính khả thi.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách, các nguồn kinh phí được giao để thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

Lồng ghép kinh phí thực hiện Kế hoạch với các chương trình, kế hoạch, đề án và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, chuyển đổi số, cải cách hành chính, khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của xã.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

Là đầu mối tham mưu UBND xã tổ chức triển khai Kế hoạch; đôn đốc, theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện các nhiệm vụ thuộc phạm vi của xã và thực hiện chế độ báo cáo theo quy định; chủ trì tổng hợp danh mục các bài toán thực tiễn của xã (nếu có), phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu lựa chọn các nhiệm vụ ưu tiên và đề xuất cơ quan chuyên môn cấp tỉnh xem xét, hỗ trợ. Chủ trì phối hợp thực hiện các nhiệm vụ về phát triển nhân lực số, ứng dụng công nghệ số, dữ liệu số, chuyển đổi số và tuyên truyền, phổ biến Kế hoạch.

2. Phòng Kinh tế

Phối hợp hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh tiếp cận, ứng dụng công nghệ, đổi mới công nghệ và chuyển đổi số; rà soát nhu cầu sử dụng sản phẩm, dịch vụ công nghệ phục vụ sản xuất, kinh doanh.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu UBND xã bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch phù hợp khả năng cân đối ngân sách và quy định pháp luật.

3. Công an xã

Thực hiện các nhiệm vụ về an ninh mạng, an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu theo chức năng, nhiệm vụ; phối hợp phòng ngừa, phát hiện, xử lý hoặc báo cáo nguy cơ, sự cố an ninh mạng theo quy định.

Phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn cán bộ, công chức, doanh nghiệp và người dân nâng cao nhận thức, kỹ năng bảo đảm an toàn trên môi trường mạng.

4. Trung tâm Phục vụ hành chính công

Phối hợp triển khai các nhiệm vụ ứng dụng công nghệ số trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công và phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Khai thác hiệu quả các hệ thống thông tin, nền tảng số được cấp có thẩm quyền triển khai; kịp thời phản ánh khó khăn, vướng mắc trong quá trình vận hành, sử dụng.

5. Các phòng, ban, ngành thuộc UBND xã

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động lồng ghép các nội dung của Kế hoạch vào các chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ thuộc lĩnh vực phụ trách trong giai đoạn 2026 - 2030 và hằng năm, bảo đảm thiết thực, hiệu quả và phù hợp với điều kiện thực tế.

6. Trưởng ấp các ấp, Tổ công nghệ số cộng đồng

Tuyên truyền, hỗ trợ người dân, hộ kinh doanh tiếp cận và ứng dụng công nghệ số; nắm bắt nhu cầu, khó khăn, vướng mắc trong quá trình ứng dụng công nghệ và phản ánh về UBND xã. Đồng thời, phối hợp triển khai các hoạt động tập huấn, hướng dẫn kỹ năng số, sử dụng nền tảng số và dịch vụ số tại cộng đồng.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc phát sinh nội dung cần điều chỉnh, các phòng, ban, ngành và đơn vị liên quan kịp thời phản ánh về Phòng Văn hóa - Xã hội để tổng hợp, tham mưu UBND xã xem xét, giải quyết hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền theo quy định./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các phòng, ban, ngành và các đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân xã;
- Công an xã;
- Trưởng ấp các ấp;
- Phòng Văn hóa - Xã hội;
- Lưu: VT, Pt.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phạm Triều Thăng